

Số: 41/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

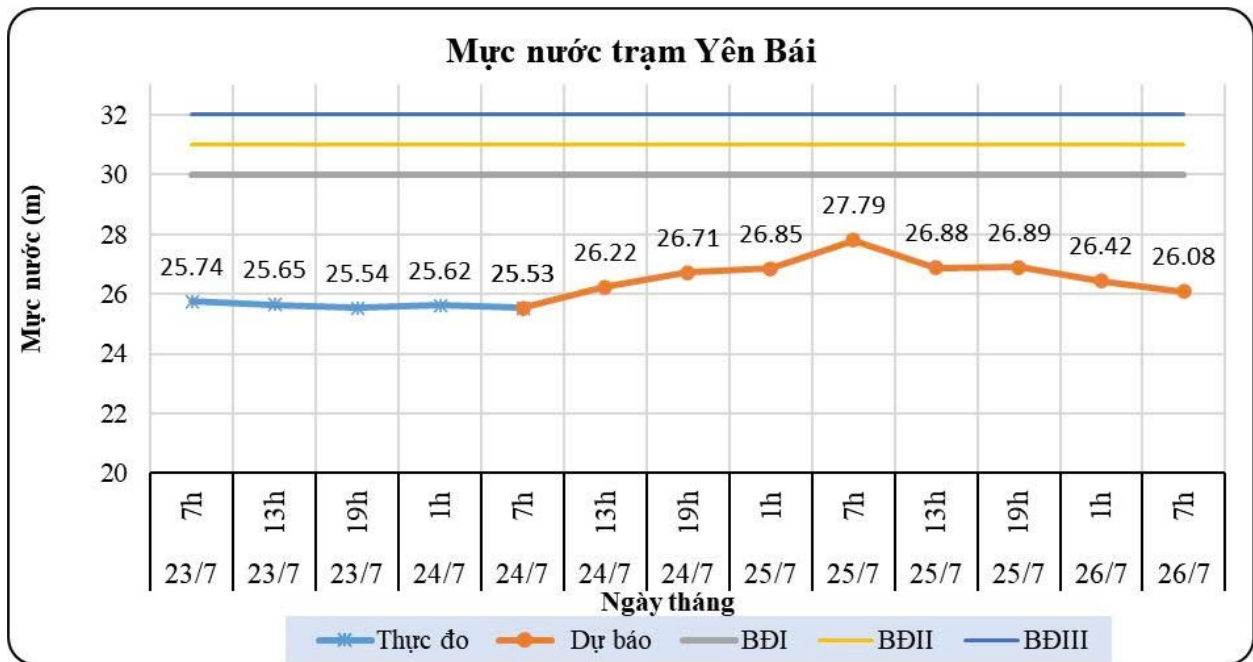
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái tăng



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

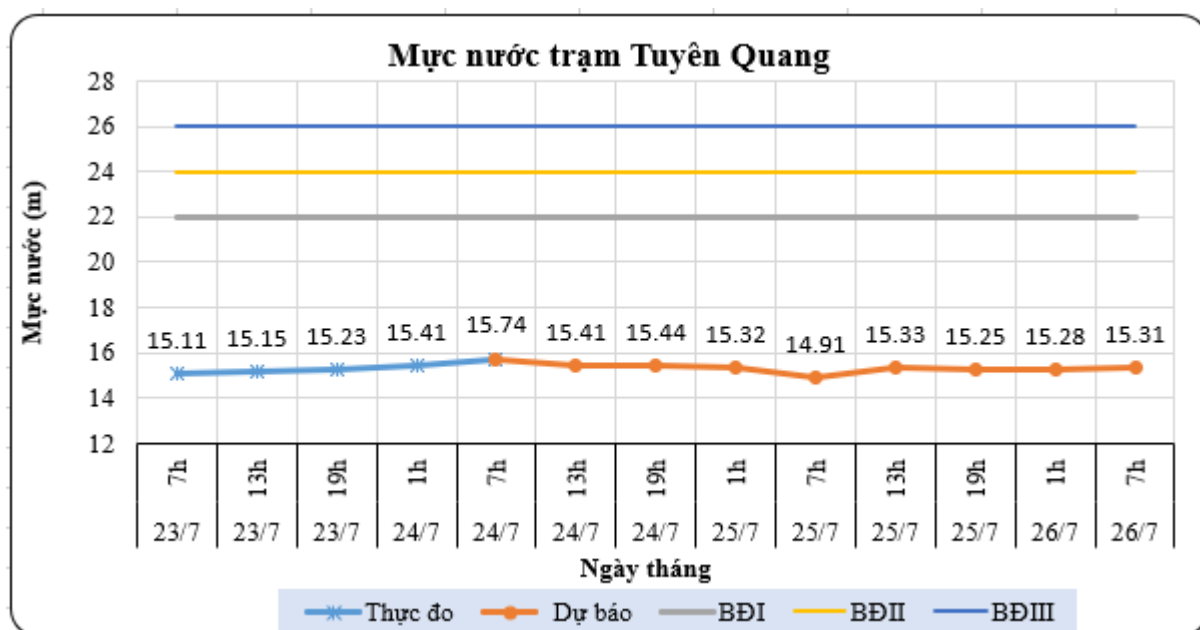
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

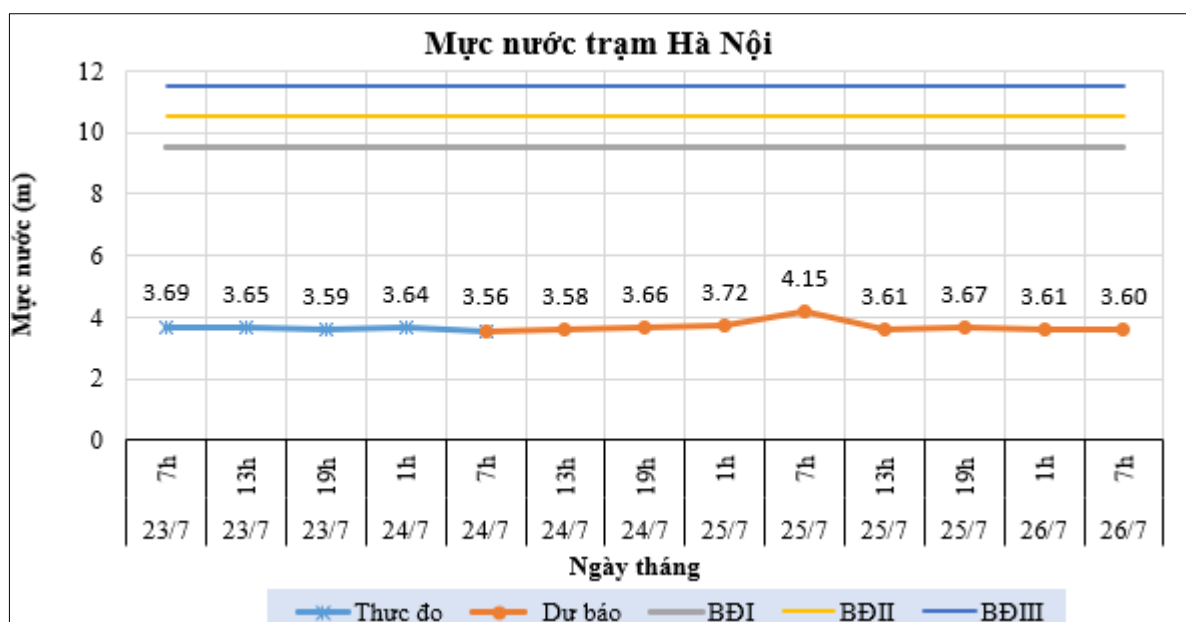
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng nhẹ



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

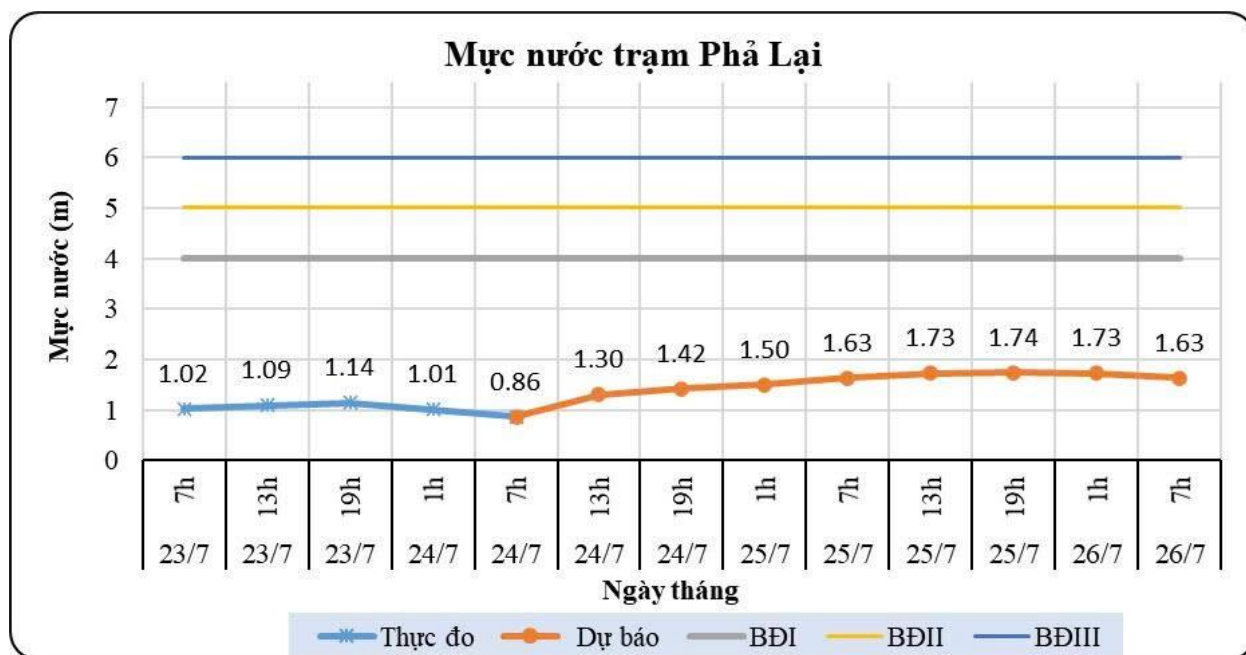
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng nhẹ



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

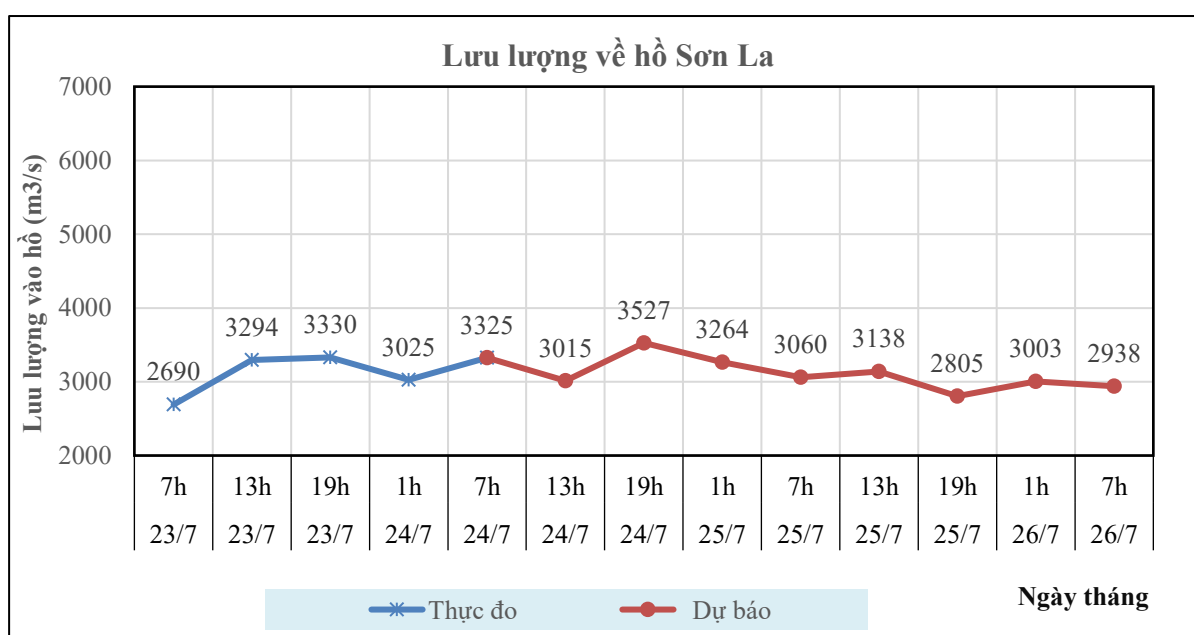
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

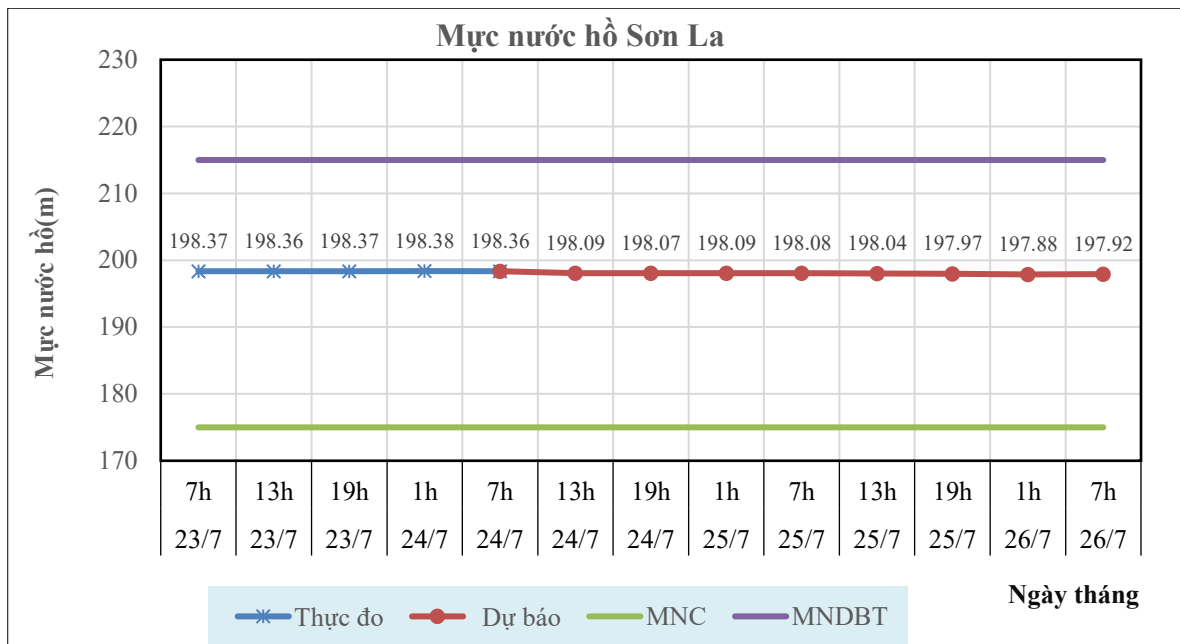
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 24/07/2026 đạt 3325m³/s, mực nước hồ đạt 198.36m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3060m³/s, mực nước hồ 198.08m, 48h tới lưu lượng đạt 2938m³/s, mực nước đạt 197.92m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

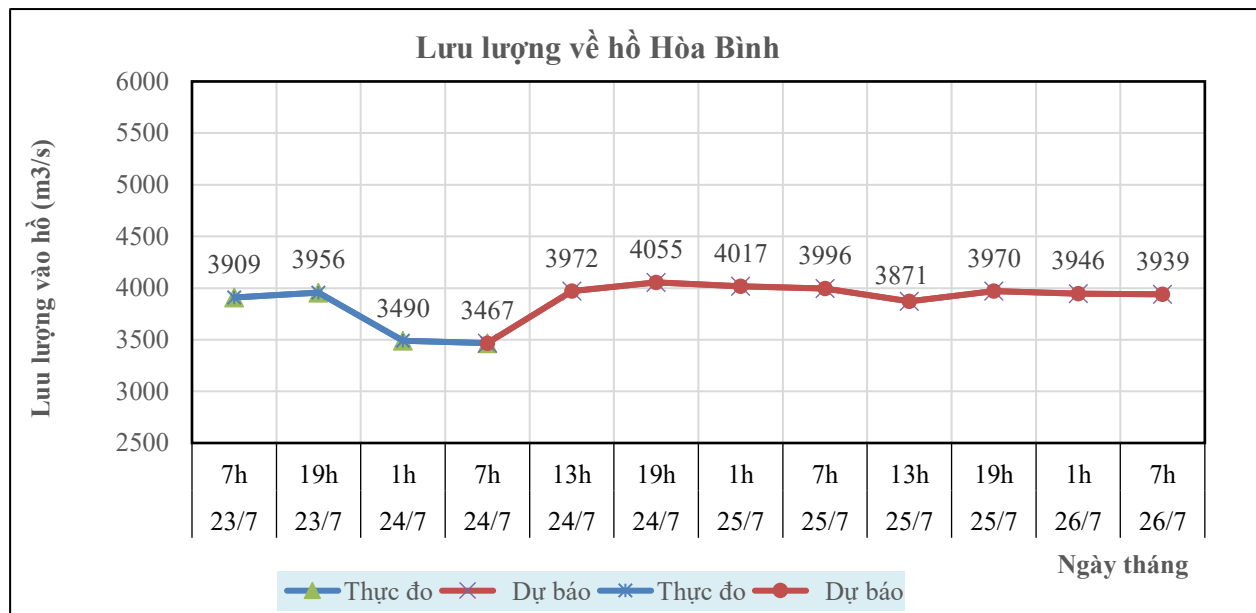
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

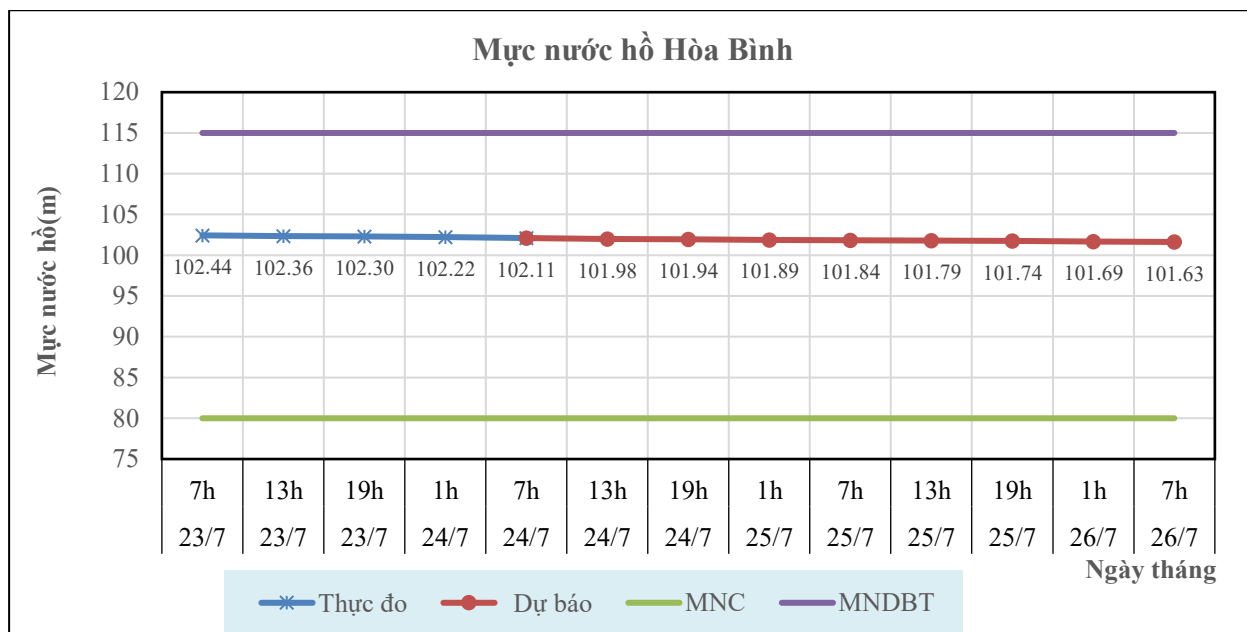
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 24/07/2026 đạt 3467m³/s, mực nước hồ đạt 102.11m, lưu lượng và mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3996m³/s, mực nước hồ 101.84m, 48h tới lưu lượng đạt 3939m³/s, mực nước đạt 101.63m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

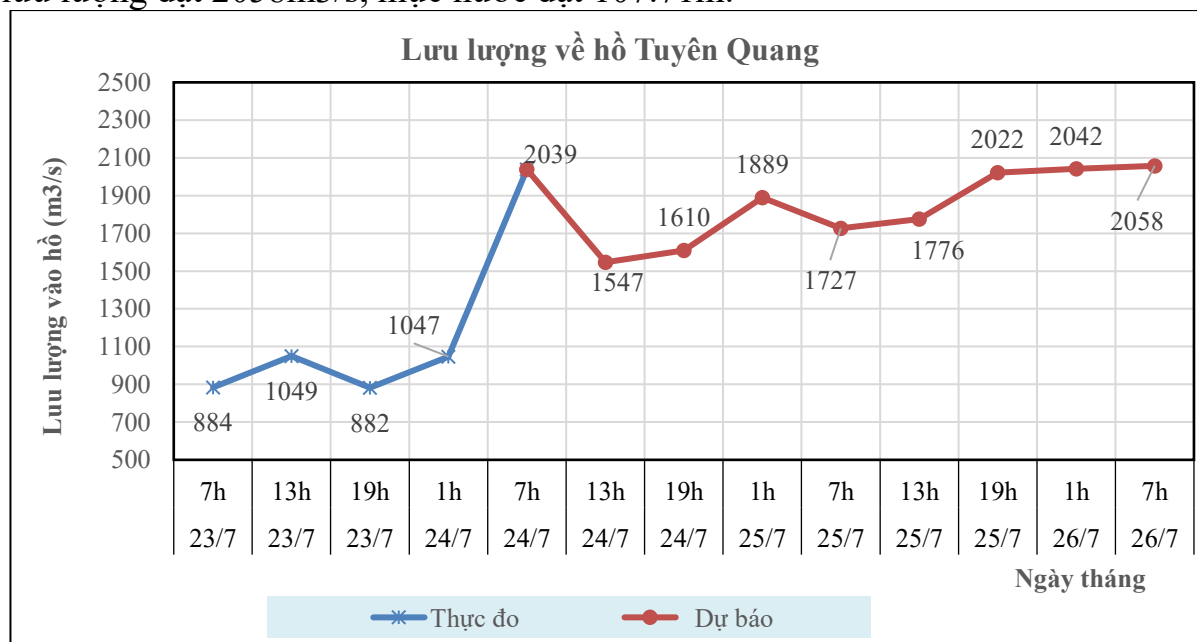
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

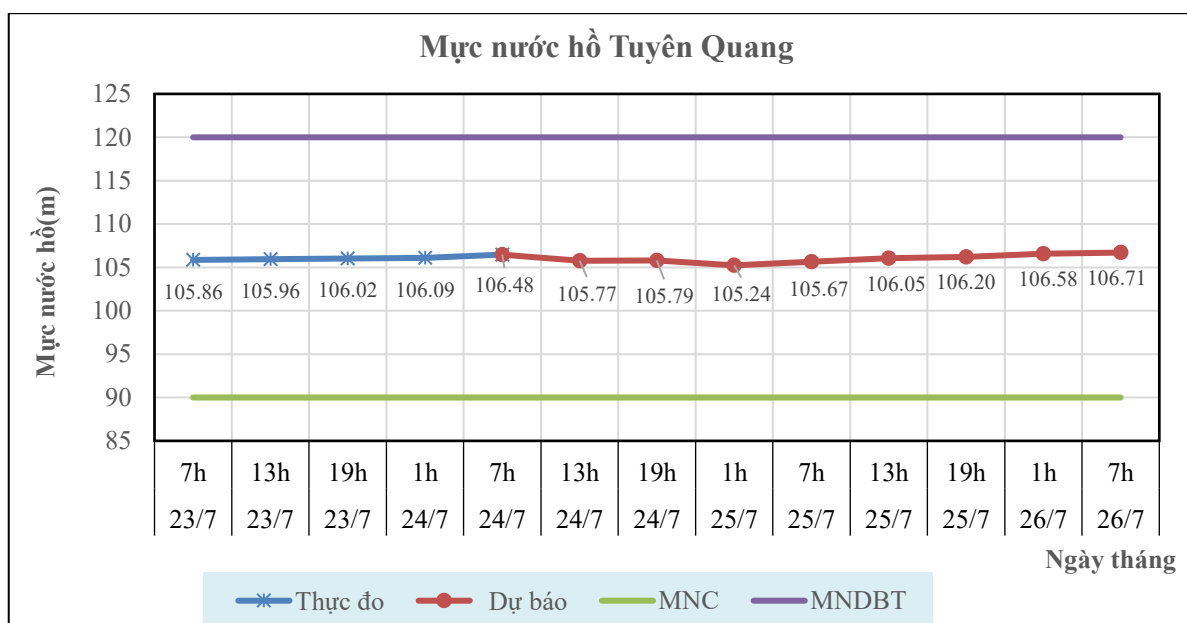
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 24/07/2026 đạt 2039m³/s, mực nước hồ đạt 106.48m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1727m³/s, mực nước hồ 106.67m, 48h tới lưu lượng đạt 2058m³/s, mực nước đạt 107.71m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

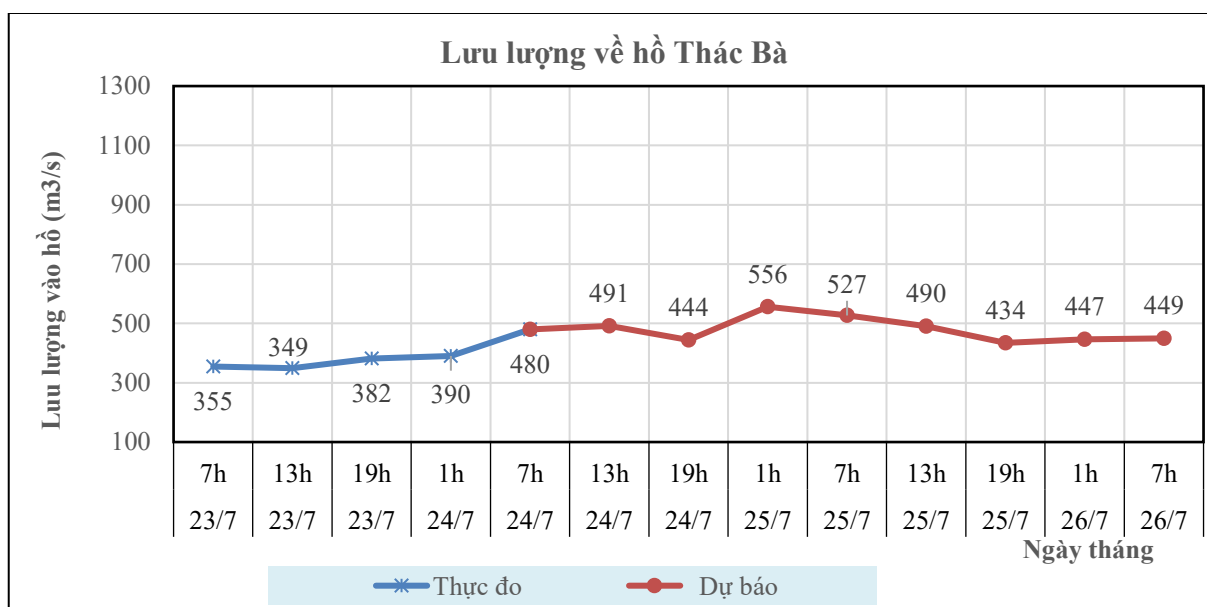
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

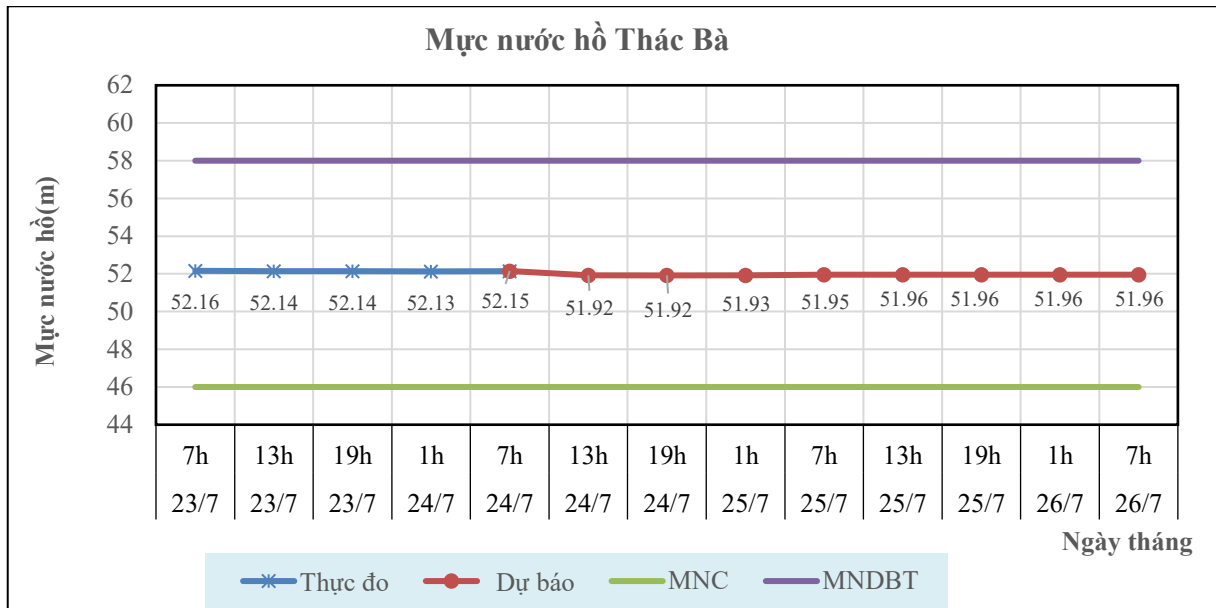
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 24/07/2026 đạt 480m³/s, mực nước hồ đạt 52.15m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 527m³/s, mực nước hồ 51.95m, 48h tới lưu lượng đạt 449m³/s, mực nước đạt 51.96m



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

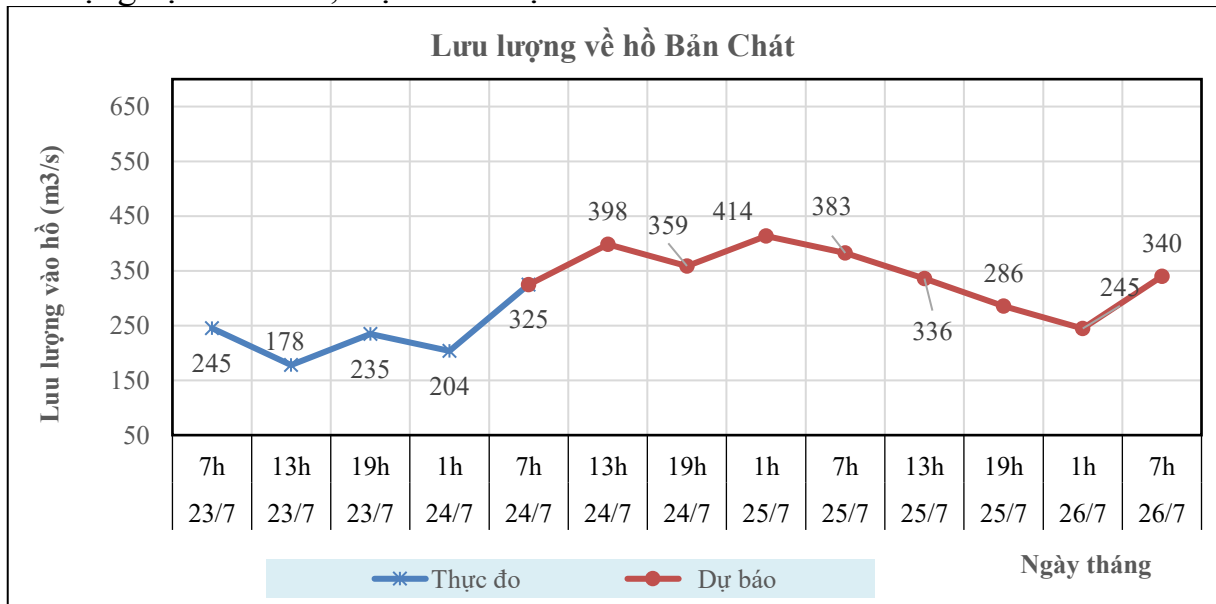
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

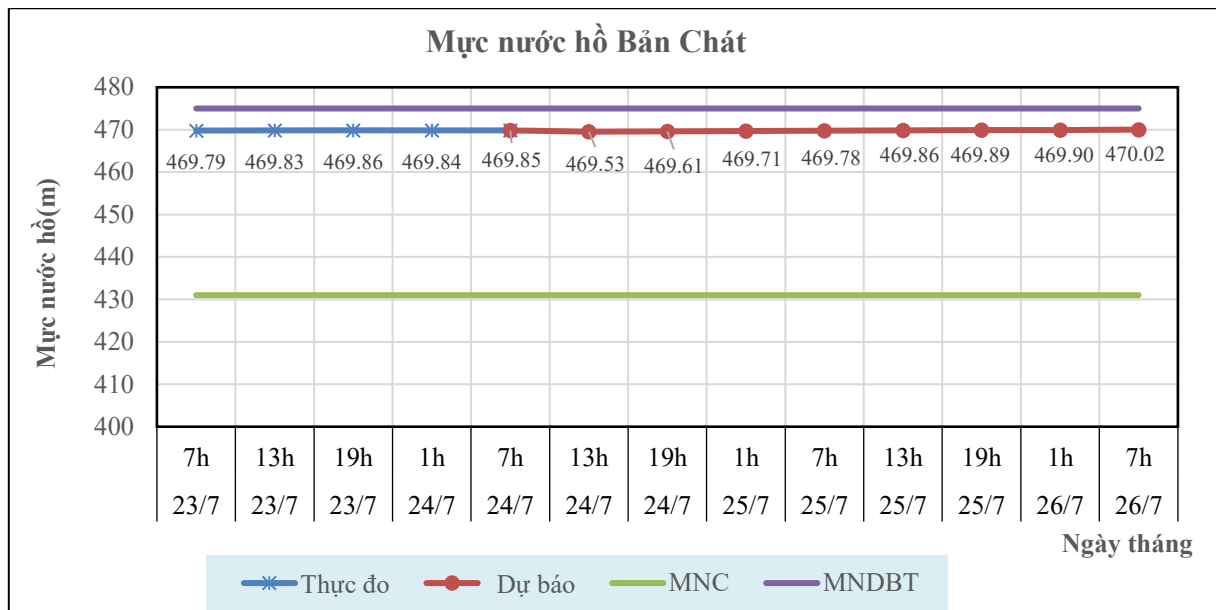
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 24/07/2026 đạt 325m³/s, mực nước hồ đạt 469.85m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 383m³/s, mực nước hồ 469.78m, 48h tới lưu lượng đạt 340m³/s, mực nước đạt 470.02m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chất				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	24/7/2026	13h	0	0	3015	3115	198.09	1	0	3972	4381	101.98	0	0	1547	711	105.77	0	0	491	446.7	51.92	0	0	398	248	469.53
2		19h	0	0	3527	3230	198.07	1	0	4055	4449	101.94	0	0	1610	712	105.79	0	0	444	446.7	51.92	0	0	359	244	469.61
3	25/7/2026	1h	0	0	3264	3219	198.09	1	0	4017	4483	101.89	0	0	1889	714	105.24	0	0	556	446.3	51.93	0	0	414	125	469.71
4		7h	0	0	3060	3221	198.08	1	0	3996	4460	101.84	0	0	1727	713	105.67	0	0	527	446.7	51.95	0	0	383	242	469.78
5		13h	0	0	3138	3115	198.04	1	0	3871	4381	101.79	0	0	1776	710	106.05	0	0	490	446.7	51.96	0	0	336	249	469.86
6		19h	0	0	2805	3230	197.97	1	0	3970	4449	101.74	0	0	2022	713	106.20	0	0	434	446.7	51.96	0	0	286	242	469.89
7	26/7/2026	1h	0	0	3003	3219	197.88	1	0	3946	4483	101.69	0	0	2042	715	106.58	0	0	447	446.3	51.96	0	0	245	217	469.90
8		7h	0	0	2938	3221	197.92	1	0	3939	4460	101.63	0	0	2058	713	106.71	0	0	449	446.7	51.96	0	0	340	242	470.02